

ADB

Những Tác Động Của ADB Liên Quan Tới Biến Đổi Khí Hậu Tại Việt Nam

Bài Trình Bày
 tại
 Diễn Đàn Biến Đổi Khí Hậu Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long
 Cần Thơ, 11 / 2009
 Ayumi Konishi, Giám Đốc Quốc Gia ADB tại Việt Nam



ADB

Dàn ý

Bài trình bày sẽ giới thiệu:

1. ADB tại Việt Nam
2. Lập kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH)
3. Ứng phó với biến đổi khí hậu
4. Các hình thức hỗ trợ tài chính

ADB

ADB tại Việt Nam

Công cụ của ADB

Hoạt động trong lĩnh vực công cộng
 Hỗ trợ kỹ thuật không hoàn lại
 Khoản vay
 Tài trợ không hoàn lại khác
 Bảo lãnh
 Hoạt động trong khu vực tư nhân
 Khoản vay, bảo lãnh, đầu tư vốn
 Đối thoại chính sách
 Phát triển kiến thức
 Nâng cao năng lực

ADB

ADB tại Việt Nam

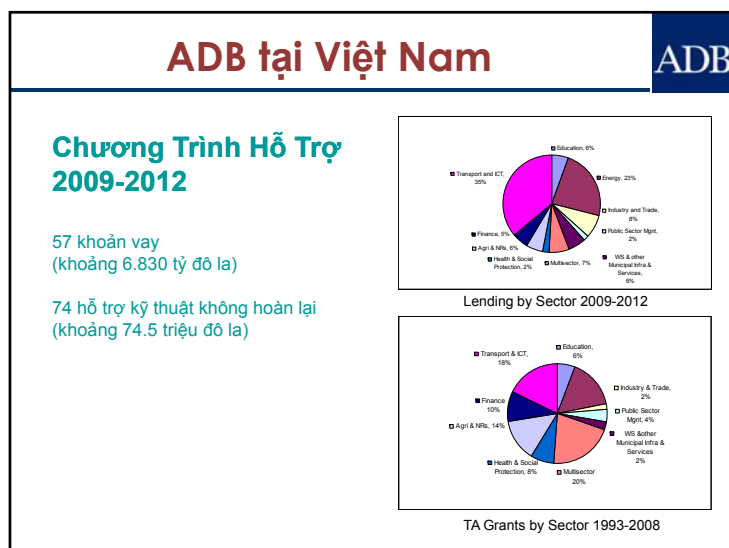
Danh mục dự án 1993-2008

78 khoản vay (khoảng 6.0 tỷ đô la)
 225 hỗ trợ kỹ thuật không hoàn lại (khoảng 175 triệu đô la)
 23 dự án tài trợ không hoàn lại (khoảng 136 triệu đô la bao gồm các quỹ ủy thác)
 9 dự án trong khu vực tư nhân (khoảng 305 triệu đô la)

Lending by Sector 1993-2008

TA Grants by Sector 1993-2008

15. ADB's Climate Change Related Interventions in Vietnam



Lập kế hoạch ứng phó BĐKH





Chiến lược ADB tới năm 2020


- Môi trường, bao gồm BĐKH là một trong năm trọng tâm của ADB
- Đặc biệt liên quan tới thích ứng BĐKH, chiến lược của ADB nói: ADB cũng sẽ giúp các nước thành viên thích ứng với các tác động không thể tránh được của BĐKH – bao gồm các tác động liên quan tới sức khỏe – thông qua công tác lập kế hoạch quốc gia và địa phương, dự án đầu tư cho các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ bảo hiểm và các công cụ chia sẻ rủi ro khác, và các dự án “chống chọi với khí hậu”.



Chiến lược quốc gia 2007-2010


- Môi trường là một trong bốn trọng tâm của quốc gia
- Các hoạt động trong tương lai của quốc gia phải đảm bảo phù hợp với tình hình BĐKH

Ứng phó BĐKH



- Phát triển kiến thức
- Hỗ trợ xây dựng Khung luật pháp
- Nâng cao năng lực
- Hợp tác khu vực
- Đầu tư

Ứng phó BĐKH



Phát triển kiến thức

Đánh giá ngành nước – đánh giá tình trạng hiện tại của ngành nước và xây dựng các nguyên tắc quản lý tài nguyên nước tổng

Đánh giá vùng về tác động kinh tế của BĐKH – Việt Nam, Thái-lan, In-đô-nê-xi-a và Phi-líp-pin (2008-2009)

Nghiên cứu tác động BĐKH và khả năng thích ứng của TP HCM – dự đoán tác động về mặt xã hội, môi trường, và kinh tế (2008-2009)

Dự án phát triển hạ tầng nông thôn bền vững ở tác tỉnh miền núi phía bắc (2008-2010; PPTA)

Lập kế hoạch cơ sở hạ tầng phù hợp với khí hậu và phát triển vùng ven biển (Đang thực hiện, hỗ trợ từ quỹ GEF)

Nghiên cứu tác động BĐKH và khả năng thích ứng ở ĐB sông Cửu Long (2009-2011; Úc và ADB)

Hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về BĐKH (2010; TA)

Nghiên cứu triển vọng năng lượng gió (2009-2010; PPTA)

15. ADB's Climate Change Related Interventions in Vietnam

Ứng phó BĐKH

ADB

Hỗ trợ khung luật pháp

Luật tiết kiệm năng lượng (2008-2010): ADB TA 7024: \$925,000

Phát huy bảo tồn năng lượng trong ngành công nghiệp ở Việt Nam nhằm giảm cơ bản lượng tiêu thụ năng lượng và vì thế giảm lượng khí thải nhà kính trong khi cung cấp dịch vụ tốt hơn cho ngành.

Luật năng lượng tái tạo (2009-2010): ADB TA 7262: \$2.5 million

Phát huy đa dạng hóa năng lượng thông qua các cơ chế khuyến khích tài chính và chính sách, và giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch mà là nguồn chính cho khí nhà kính.

Luật tài nguyên nước (2009-2010): ADB TA 3892: \$1,345,000

Hỗ trợ Chính phủ thực hiện sửa đổi Luật tài nguyên nước hiện hành và xây dựng khung pháp luật cho nguyên tắc quản lý tài nguyên nước tổng hợp, đưa các vấn đề liên quan tới BĐKH vào qui hoạch ngành nước.

Ứng phó BĐKH

ADB

Nâng cao năng lực

Nâng cao năng lực cải thiện sinh kế rừng

(2006-2014; TA) – hỗ trợ kỹ thuật cho Chính phủ trong việc phát triển và quản lý bền vững tài nguyên trong lĩnh vực lâm nghiệp, bao gồm phát huy sự thu hồi các-bon và khả năng thích ứng cho các hệ sinh thái rừng

Quản lý rủi ro sử dụng công nghệ thông tin địa lý

(2008-2009; TA) – phát huy khả năng (i) thực hiện đánh giá rủi ro và mức độ tổn thương, bao gồm các tác động thể chất, kinh tế, xã hội và môi trường; và (ii) đưa các hoạt động phòng chống và sẵn sàng đối phó vào quá trình phát triển

Nâng cao năng lực quản lý môi trường cho ngành điện

(2009-2010; TA) – tăng cường năng lực trong quản lý môi trường, giải quyết các vấn đề ô nhiễm không khí, và nâng cao năng lực quản lý chất lượng không khí và phát huy đồng lợi ích BĐKH (ví dụ: giảm phát thải khí nhà kính)

Ứng phó BĐKH

ADB

Nâng cao năng lực (tiếp)

Nâng cao năng lực phát triển năng lượng tái tạo

(2009-2010; TA) – nâng cao năng lực lập kế hoạch xây dựng thủy điện nhỏ bền vững; thực hiện và vận hành; và phát huy sử dụng hiệu quả năng lượng

Nâng cao năng lực qui hoạch tài nguyên nước ở các lưu vực sông (2009-2011; TA)

Nâng cao năng lực tiết kiệm năng lượng trong ngành công nghiệp (2011-2012; TA)

Nâng cao năng lực cấp nước Hà Nội (2011-2012; TA)

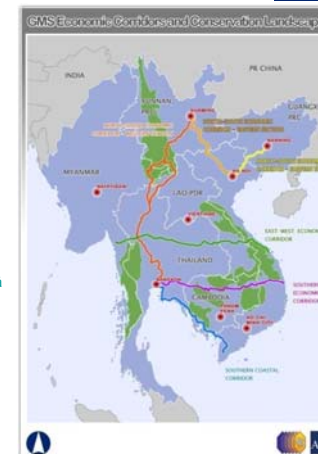
Ứng phó BĐKH

ADB

Hợp tác khu vực

Tiểu vùng Mê Kông mở rộng (GMS): Chương trình môi trường chủ chốt (CEP) / Sáng kiến hành lang bảo tồn đa dạng sinh học (BCI):

- BCI phát huy bảo vệ môi trường và đồng lợi ích phát triển
- Bảo vệ tác dụng của hệ sinh thái (lưu giữ gen, bảo vệ tài nguyên nước, cơ sở hạ tầng phát triển)
- Cảnh quan/lập kế hoạch sinh thái vùng để tăng khả năng chịu đựng với BĐKH và giảm sự tổn thương sinh thái xã hội
- Mô hình chia sẻ lợi ích vì người nghèo cho cấp địa phương và cơ sở
- Hải hòa với mục tiêu toàn cầu (MDGs- 1 và 7) với cam kết quốc gia (ví dụ: UNFCCC, CBD)





15. ADB's Climate Change Related Interventions in Vietnam



Ứng phó BĐKH ADB

Hợp tác khu vực (tiếp)

Tiểu vùng Mê Kông mở rộng (GMS): Giảm nhẹ và quản lý rủi ro lũ lụt, hạn hán

- Cải thiện khả năng của cộng đồng người Cam-pu-chia, Lào, và Việt Nam để chuẩn bị, ứng phó và hồi phục từ các tác động tiêu cực của lũ lụt và hạn hán

Photos for illustration only

Ứng phó BĐKH ADB

Đầu tư

Truyền tải điện miền bắc
(2004 - 2011), \$120 mil

Truyền tải điện miền bắc mở rộng
(2005-2010), \$360 million

Nhiệt điện Mông Dương 1, Đợt 1
(2007- 2013): \$28 million

Thủy điện Sông Bung 4
(2008-2014): \$196 million

Phát triển khí sinh học nông thôn
(2009-2015)

Năng lượng tái tạo
(2009-2016): \$160 million

Nhiệt điện Mông Dương 1, Đợt 2
(2009-2014): \$1,128 mil (ADB loan: \$902.90 mil)

Truyền tải điện (ngành), Đợt 1
(2011): \$250 million incl. ADB loan of \$130 mil

Nhiệt điện Ô Môn
(2012): \$370 million incl. ADB loan of \$200 mil

- Giảm thất thoát trong quá trình truyền tải
- Hỗ trợ tận dụng hiệu quả các nhà máy điện hiện có và trong kế hoạch xây dựng
- Tăng khả năng phát điện sử dụng công nghệ sạch hơn
- Phát triển năng lượng sạch







Ứng phó BĐKH ADB

Đầu tư (tiếp)

Tiết kiệm năng lượng
(2011): 150 triệu đô la bao gồm 80 triệu tiền vay của ADB (dự kiến)

- Hộ gia đình chuyển sang dùng bóng điện com-pắc
- Tiết kiệm năng lượng trong các thiết bị hoạt động của chính phủ
- Nâng cấp hệ thống sản xuất trong các ngành công nghiệp lớn, dẫn tới việc giảm tiêu thụ năng lượng và điện
- Nâng cấp và cải tạo nhà máy điện Phả Lại để tiết kiệm hơn

Photos for illustration only

Ứng phó BĐKH ADB

Đầu tư (tiếp)

Giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh, Giai đoạn 1
(2010), 25 triệu đô la bao gồm 20 triệu đô la tiền vay của ADB (dự kiến)

Giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh, Giai đoạn 2
(2011), 1.1 tỷ đô la bao gồm 500 triệu đô la tiền vay của ADB (dự kiến)

Hệ thống đường sắt Hà Nội
(2010), 832 triệu đô la bao gồm 293 triệu đô la tiền vay của ADB (dự kiến)

- Hỗ trợ hành khách hai thành phố lớn có hệ thống giao thông công cộng an toàn đáng tin cậy hơn để phát huy tiết kiệm năng lượng bằng cách giảm sử dụng các phương tiện giao thông cá nhân như xe ô tô và xe máy cá nhân
- Phát triển giao thông phác thải carbon thấp

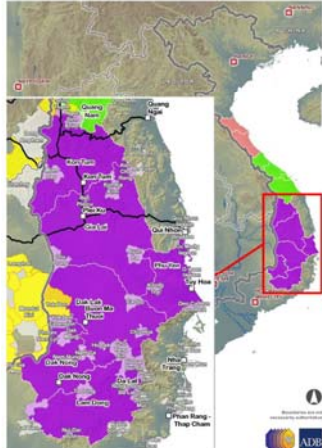



Photos for illustration only

15. ADB's Climate Change Related Interventions in Vietnam

Ứng phó BĐKH

ADB



Đầu tư (tiếp)

Phát triển sinh kế rừng cho các tỉnh tây nguyên
(2006-2015), khoản vay ADB 2269 (\$48 triệu) với đồng tài trợ của quỹ ủy thác rừng \$15.57 triệu

- Đầu tư cho lĩnh vực lâm nghiệp
- Lâm sinh
- Nâng cao năng lực và quản lý ngành lâm nghiệp
- Các biện pháp bảo vệ rừng và đa dạng sinh học
- Thử nghiệm hành lang sinh học Lâm Đồng
- Phát huy thu hồi các-bon và khả năng thích ứng của các hệ sinh thái rừng và người bản địa

Ứng phó BĐKH

ADB

Đầu tư (tiếp)

Sáng kiến xuyên biên giới

- Hành Lang Bảo Tồn Đa Dạng Sinh Học Tiểu Vùng Mê Kông Mở Rộng (2010; \$30 m)
- Giảm Nhẹ và Quản Lý Rủi Ro Hạn Hán, Lũ Lụt Tiểu Vùng Mê Kông Mở Rộng (2011; \$30m)
- Năng lượng tái tạo Nông thôn Tiểu Vùng Mê Kông Mở Rộng (2011; \$20 m)

Hỗ trợ tài chính

ADB

- **Hỗ trợ của ADB**
 - Thích ứng
 - Water Financing Partnership Facility (\$65 m)
 - Small Grants for Promoting CC Adaptation, (\$1.2 m)
 - Poverty and Environment Fund (\$3.6 m, incl. adaptation)
 - Giảm nhẹ
 - Clean Energy Financing Partnership Facility (\$250 m target; \$95 m to date)
 - Carbon Market Initiative, including Asia Pacific Carbon Fund (\$151 m); Future Carbon Fund (\$200 m)
 - Thích ứng và giảm nhẹ
 - Climate Change Fund (\$25 m clean energy; \$10 m adaptation; \$5 m forestry)

Hỗ trợ tài chính

ADB

- **Bên Ngoài và Toàn Cầu**
 - Thích ứng
 - Least Developed Countries Fund – GEF administered (\$189 m)
 - Strategic Priority on Adaptation - part of GEF Trust Fund (\$50 m)
 - Adaptation Fund – GEF administered under the guidance of Adaptation Fund Board (\$300-500 m by 2012)
 - Giảm nhẹ
 - Clean Technology Fund of the Climate Investment Fund – implemented jointly with WB (\$5.2 billion)
 - Thích ứng và giảm nhẹ
 - Strategic Climate Fund of the Climate Investment Fund – WB Trustee (\$900 m)
 - Special Climate Change Fund – GEF administered (\$75 m adaptation; \$15 m mitigation)

15. ADB's Climate Change Related Interventions in Vietnam



Xem trang web www.adb.org/vietnam và
www.adb.org/climate-change để biết thêm
thông tin

Xin cảm ơn!